TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HS-ST
Ngày: 22 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Huỳnh Quang Thắng – Chủ tịch Hội Nông dân phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc.

2. Bà Trương Thị Bích Tuyền – Bí thư Đoàn thành niên cộng sản Hồ Chí Minh, phường Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại *diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Đặng Văn Th (Mai C), sinh năm 1994; nơi sinh: Cao Lãnh – Đồng Tháp; quê quán: xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: đạo Phật; con ông Trần Văn Truyền (sinh năm 1967, đã chết) và bà Đặng Bé Đ (sinh năm 1965, đã chết); vợ: Huỳnh Ngọc Y (sinh năm 1991);

Tiền án: Ngày 11/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 13/7/2015, chấp hành xong hình phạt tù; chưa nộp án phí và bồi thường thiệt hại.

Tiền sự: Ngày 31/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 21/3/2017, chấp hành xong.

Ngày 18/7/2018, bị cáo bị tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1974; địa chỉ: C7/8, ấp 3, xã H, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Em Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 02/4/2003; địa chỉ: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn Tr: Bà Lê Ngọc D, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trần Thanh S, vắng mặt.
- Nguyễn Thị Lệ H, vắng mặt.
- Lê Thị B, vắng mặt.
- Bùi Thái H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Văn Th bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đặng Văn Th rủ Nguyễn Văn Tr (sinh ngày 02/4/2003) đến khu vực Lễ hội phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, lợi dụng sơ hở của khách du lịch hành hương để cướp giật tài sản, chia nhau tiêu xài, Trung đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 25/3/2018, Thuận và Trung nhìn thấy chị Phạm Thị Thu Th đang đi bộ, nghe điện thoại, Trung giật lấy điện thoại hiệu OPPO của chị Thủy rồi bỏ chạy, Thuận tìm cách cản đường chị Thủy không cho đuổi theo Trung. Sau đó, Thuận bị người xung quanh bắt giữ, giao cho cơ quan Công an làm việc. Thuận, Trung khai nhận hành vi và giao trả lại tài sản đã chiếm đoạt.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, ốp lưng nhựa màu đỏ; đã trả lại cho bị hại.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 128/KL-ĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc ghi nhận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, model A33W, vỏ máy màu trắng, bộ nhớ và thẻ nhớ 16Gb, ốp lung nhựa màu đỏ, trị giá 1.600.000 đồng.

Ngày 11/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đặng Văn Th.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, bị cáo khai, ngày 24/3/2018, bị cáo rủ Nguyễn Văn Tr tìm, giật tài sản của khách hành hương để bán, chia nhau tiêu xài, Trung đồng ý, cả hai bàn bạc với nhau, lợi dụng ngày thứ 7, chủ nhật có khách đông, bị cáo và Trung đến khu vực hậu miếu bà, giật điện thoại di động của khách hành hương, chủ yếu là tìm điện thoại

đắt tiền; Trung là người trực tiếp giật điện thoại rồi bỏ chạy, bị cáo là người cản đường nếu Trung bị rượt đuổi. Khoảng 06 giờ ngày 25/3/2018, bị cáo và Trung đi đến công viên chợ Đầu Bờ (tổ 01, khóm Vĩnh Tây 3, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang) thì nhìn thấy chị Phạm Thị Thu Th đang đi bộ, nghe điện thoại di động. Trung chạy đến giật điện thoại của chị Thủy rồi bỏ chạy. Nhìn thấy Trung giật được điện thoại của chị Thủy, bị cáo chạy đến giả vờ hỏi thăm chị Thủy chuyện gì với mục đích cản đường không cho chị Thủy đuổi theo. Sau đó, bị cáo bị ông Trần Thanh S đứng gần, phát hiện hành vi của bị cáo và Trung nên đã giữ bị cáo lại, giao cho Công an phường Núi Sam làm việc.

Bị hại bà Phạm Thị Thu Th khai, vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2018, chị đang đứng trên vĩa hè, trước công viên chợ Đầu Bờ, nghe điện thoại (nhãn hiệu OPPO, NEO 7, vỏ màu trắng) thì có người giật điện thoại của chị từ phía sau. Sau đó, chị định xoay người lại thì Thuận chặn đường không cho chị xoay. Đến khi chị xoay được về sau nhìn thì thấy người giật điện thoại là người nam thanh niên, đã chạy xa. Riêng Thuận, bị ông Sử giữ lại, giao cho Công an phường Núi Sam làm việc. Chị đã nhận lại được điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, em Nguyễn Văn Tr có lời khai giống như lời khai của bị cáo. Sau khi cướp giật được điện thoại của chị Thủy, Trung mang điện thoại về nhà, tháo bỏ sim và cất giấu điện thoại trong nhà. Khoảng 01 giờ sau thì Trung bị Công an phường Núi Sam mời về trụ sở làm việc.

Người làm chứng:

Ông Trần Thanh S khai, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2018, ông nhìn thấy bị cáo và Trung đứng trước công viên chờ Đầu Bờ. Biết bị cáo và Trung là đối tượng cướp giật tài sản nên ông nghi ngờ và quan sát. Lúc này, chị Thủy đang nghe điện thoại và đi ngang chỗ bị cáo và Trung đứng. Sau đó, Trung giật lấy điện thoại của chị Thủy rồi bỏ chạy, chị Thủy truy hô "giật điện thoại", còn bị cáo ngăn cản không cho chị Thủy đuổi theo Trung thì ông Sử chạy đến giữ bị cáo lại giao cho Công an phường Núi Sam làm việc.

Bà Nguyễn Thị Lệ H khai, khoảng 04 giờ ngày 25/3/2018, bà nhìn thấy bị cáo và Trung đứng trước công viên chờ Đầu Bờ. Biết bị cáo và Trung là đối tượng cướp giật tài sản nên bà chú ý quan sát. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, chị Thủy đang nghe điện thoại và đi ngang chỗ bị cáo và Trung đứng, Trung chạy theo giật lấy điện thoại của chị Thủy rồi bỏ chạy, bị cáo chạy theo Trung thì bị ông Sử giữ lại.

Chị Lê Thị B có lời khai giống như lời khai của chị Thủy về việc chứng kiến Trung và bị cáo cướp giật điện thoại của chị Thủy.

Cáo trạng số 84/CT-VKS-CĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "*Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị Thủy như lời khai thể hiện tại Cơ quan Điều tra. Ngoài ra, bị cáo còn khai, vào thời điểm rủ Trung đi tìm tài sản cướp giật, bị cáo biết Trung chưa đủ 18 tuổi. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác, không tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố Kết luận định giá tài sản số 128/KL-ĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc; Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1885/C54B ngày 24/4/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định, tại thời điểm tháng 4/2018, Nguyễn Văn Tr có độ tuổi từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng; lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, những người làm chứng vắng mặt và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "*Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm h, o khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đặng Văn Th từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Do hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại đủ tài sản không yêu cầu bồi thường, về vật chứng đã trao trả cho bị hai xong nên không đề cập xem xét.

Đối với lời khai của Đặng Văn Th, Nguyễn Văn Tr khai nhận, ngoài lần phạm tội quả tang, còn thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản của người khác, nhưng qua điều tra chưa làm rõ bị hại, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Đặng Văn Th bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố về hành vi *"Cướp giật tài sản"* tại tổ 01, khóm Vĩnh Tây 3, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[1] Hành vi phạm tội: Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng có thể xác định, bị cáo rủ Nguyễn Văn Tr và cùng bàn bạc, lợi dụng ngày thứ 7, chủ nhật có khách đông, bị cáo và Trung đến khu vực hậu miếu bà, giật điện thoại di động của khách hành hương. Đến khoảng 06 giờ ngày 25/3/2018, bị cáo và Trung đi đến công viên chợ Đầu Bờ (tổ 01, khóm Vĩnh Tây 3, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang) thì nhìn thấy chị Phạm Thị Thu Th đang nghe điện thoại di động, đi ngang chỗ bị cáo và Trung đang đứng, Trung chạy đến giật điện thoại của chị Thủy rồi bỏ chạy. Nhìn thấy Trung giật được điện thoại của chị Thủy, bị cáo chạy đến giả vờ hỏi thăm chị Thủy chuyện gì với mục đích cản đường không cho chị Thủy đuổi theo. Ông Trần Thanh S đứng gần và nhìn thấy bị cáo và Trung cướp giật tài sản của chị Thủy nên đã giữ bị cáo lại, giao cho Công an phường Núi Sam. Sau đó, Trung bị Công an phường Núi Sam mời về trụ sở làm việc. Tại đây, bị cáo và Trung khai nhận hành vi cướp giật tài sản của chị Thủy. Trung giao nộp lại điện thoại di động.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 25/3/2018 do Công an phường Núi Sam lập; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản số số 128/KL-ĐG ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc xác định điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO trị giá 1.600.000 đồng; Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1885/C54B ngày 24/4/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó có đủ căn cứ xác định, để có tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo và Trung bàn bạc tìm tài sản cướp giật. Bị cáo và Trung quan sát, lợi dụng sơ hở của chị Thủy trong việc quản lý tài sản, Trung đã giật lấy điện thoại của chị Thủy và nhanh chóng tẩu thoát; bị cáo tìm cách ngăn cản chị Thủy không cho chị Thủy đuổi bắt Trung. Tài sản của chị Thủy thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Nên hành vi của bị cáo và Trung đã thỏa mãn mặt khách quan của tội cướp giật tài sản; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích cùng Trung chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đối với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Trung là người thực hiện hành vi cướp giật, còn Thuận là người xúc giục và ngăn cản sự đuổi bắt của bị hại giúp Trung tẩu thoát. Lẽ ra, Trung phải bị xử lý. Tuy nhiên, căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1885/C54B ngày 24/4/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, tại thời điểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Thủy, Trung có độ tuổi từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định, người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, còn Thuận thực hiện hành vi phạm tội bị truy tố khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy nên Trung chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm này, nhưng cũng cần giáo dục tại phiên tòa để ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 11/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 13/7/2015, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí và bồi thường thiệt hại nên chưa được xóa án tích. Như vậy, lần phạm tội cướp giật tài sản vào ngày 25/3/2018 là tái phạm theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; tại phiên tòa, bị cáo khai, vào thời điểm rủ Trung tìm tài sản cướp giật, bị cáo biết Trung dưới 18 tuổi nên hành vi của bị cáo là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội. Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nghĩ nên có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại vật chứng theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 28/8/2018 là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên không đề cập giải quyết.

[7] Trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm h, o khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th (Mai C) phạm tội *"Cướp giật tài sản"*;

Xử phạt: Đặng Văn Th (Mai C) 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Đặng Văn Th được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 18/7/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Văn Th phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí, số tiền phải nộp vào công quỹ Nhà nước) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Ngọc Hà